TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 08 - 3 - 2021
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH TỈNH CÀ MAU.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hưng

Ông Trịnh Hữu Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Lê Vũ Linh – Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 337/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020 về việc *"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2021/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021 và Thông báo dời ngày xét xử số 02/2021/TB-TA ngày 08 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt)

HKTT: Ấp 9, xã K Th, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 7, xã N T, huyện T T, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Hoàng N, sinh năm: 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 9, xã K Th, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 11 năm 2020 nguyên đơn bà Phạm Thị Th trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2005 bà Phạm Thị Th và ông Phạm Hoàng N làm đám cưới chung sống với nhau đến ngày 04 tháng 9 năm 2013 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Vợ chồng chung

sống hạnh phúc và có hai đứa con. Sau đó vợ chồng luôn phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng ý kiến trong sinh hoạt hàng ngày, vợ chồng không có sự quan tâm nhường nhịn nhau, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên đã ly thân từ tháng 8 năm 2020 đến nay. Xét thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Hoàng N.

Về con chung: Có hai con chung tên Phạm Hoàng Bảo, sinh ngày 20/5/2006 sống với ông N và Phạm Hoàng Thiện, sinh ngày 27/7/2011 hiện sống với bà. Sau khi ly hôn bà đồng ý giao Phạm Hoàng Bảo cho ông N nuôn dưỡng; bà yêu cầu nuôi dưỡng Phạm Hoàng Thiện, không yêu cầu ông N cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với ông Phạm Hoàng N, Tòa án nhân dân huyện U Minh đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cùng với giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng ông N vắng mặt không có lý do và không có ý kiến đối với yêu cầu của bà Phạm Thị Th.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh phát biểu:* Về thủ tục tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 9, 56, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị Th đối với ông Phạm Hoàng N; giao con chung tên Phạm Hoàng Bảo, sinh ngày 20/5/2006 cho ông Phạm Hoàng N tiếp tục nuôi dưỡng; giao con chung tên Phạm Hoàng Thiện, sinh ngày 27/7/2011 cho bà Phạm Thị Th tiếp tục nuôi dưỡng, bà Th không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét; tài sản chung, nợ chung không có không yêu cầu nên không xem xét; án phí các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Phạm Thị Th yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Hoàng N tranh chấp được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Phạm Thị Th có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 25/01/2021; Ông Phạm Hoàng N đã được triệu tập hợp lệ để tham gia xét xử nhưng vắng mặt không lý do nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Phạm Thị Th, ông Phạm Hoàng N.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Th và ông Phạm Hoàng N xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện vào năm 2005 đến năm 2013 đăng ký kết

hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định nên quan hệ hôn nhân của bà Phạm Thị Th và ông Phạm Hoàng N là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Bà Phạm Thị Th xác định thời gian chung sống vợ chồng luôn phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng ý kiến trong sinh hoạt hàng ngày, vợ chồng không có sự quan tâm nhường nhịn nhau, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên đã ly thân từ tháng 8 năm 2020 đến nay nên bà Phạm Thị Th yêu cầu ly hôn với ông Phạm Hoàng N. Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Phạm Hoàng N nhưng ông Phạm Hoàng N không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị Th. Từ đó cho thấy cuộc sống hôn nhân của bà Phạm Thị Th và ông Phạm Hoàng N không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Phạm Thị Th ly hôn với ông Phạm Hoàng N.

[3] Về nuôi con chung: Bà Phạm Thị Th và ông Phạm Hoàng N có hai con chung tên Phạm Hoàng Bảo, sinh ngày 20/5/2006 và Phạm Hoàng Thiện, sinh ngày 27/7/2011. Bà Phạm Thị Th đồng ý giao con chung Phạm Hoàng Bảo cho ông N tiếp tục nuôi dưỡng và yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Phạm Hoàng Thiện. Xét thấy, đối với con chung Phạm Hoàng Bảo đang do ông N nuôi dưỡng, bà Th đồng ý giao con chung Phạm Hoàng Bảo cho ông N tiếp tục nuôi dưỡng đồng thời ông Phạm Hoàng N không có ý kiến gì đối với việc bà Th đồng ý giao con chung Phạm Hoàng Bảo cho ông N nuôi dưỡng; đối với con chung Phạm Hoàng Thiện hiện do bà Th nuôi dưỡng, bà Th yêu cầu được nuôi dưỡng Phạm Hoàng Thiện, cháu Phạm Hoàng Thiện có nguyện vọng được sống chung với bà Th, ông N cũng không có ý kiến gì đối với việc bà Th yêu cầu nuôi dưỡng Phạm Hoàng Thiện. Do đó, để đảm bảo quyền lợi con chung khi ly hôn Hội đồng xét xử giao con chung tên Phạm Hoàng Bảo cho ông Phạm Hoàng N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung Phạm Hoàng Thiện cho bà Phạm Thị Th tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Phạm Hoàng N, bà Phạm Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Bà Phạm Thị Th, ông Phạm Hoàng N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Th xác định không có tài sản chung, không có nợ chung. Ông N cũng không có ý kiến gì đối với việc bà Th xác định quá trình chung sống không có tài sản chung, không có nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bà Phạm Thị Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Th xin ly hôn với ông Phạm Hoàng N.

- Về nuôi con chung: Giao hai con chung tên Phạm Hoàng Bảo, sinh ngày 20/5/2006 cho ông Phạm Hoàng N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung tên Phạm Hoàng Thiện, sinh ngày 27/7/2011 cho bà Phạm Thị Th tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Phạm Thị Th không trực tiếp nuôi con chung Phạm Hoàng Bảo, ông Phạm Hoàng N không trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Hoàng Thiện có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Bà Phạm Thị Th, ông Phạm Hoàng N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

- Về án phí: Bà Phạm Thị Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Bà Phạm Thị Th đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006057 ngày 20/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Phạm Thị Th, ông Phạm Hoàng N vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được thực hiện niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- UBND xã Khánh Thuận, huyện U Minh;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Mộng Chi